

Số: *176* /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày *04* tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2023 - 2025

Thực hiện Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025; Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/06/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ việc làm bền vững thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi là Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH); Công văn số 222/LĐTBXH-VL ngày 31/01/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện tiểu dự án “Hỗ trợ việc làm bền vững” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 về quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ; sau khi xem xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 734/TTr-SLĐTBXH ngày 11/9/2023, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2023 - 2025, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thu thập thông tin cơ bản, chính xác về thực trạng lao động, việc làm, thất nghiệp và thông tin biến động của người lao động cư trú trên địa bàn tỉnh làm cơ sở quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác; làm cơ sở hoạch định chính sách việc làm và phát triển nguồn nhân lực của tỉnh.

b) Tổng hợp, đồng bộ cơ sở dữ liệu về người lao động để xây dựng cơ sở dữ liệu về người lao động trong phạm vi cả nước.

2. Yêu cầu

a) Thông tin về người lao động được thu thập bảo đảm tính đầy đủ, kịp thời, chính xác, trung thực, khoa học, khách quan và kế thừa.

b) Thông tin, dữ liệu về người lao động được quản lý, lưu trữ, bảo mật theo các quy định của pháp luật về lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước và đáp ứng yêu cầu của Chương trình Chuyển đổi số quốc gia và của tỉnh.

c) Tổ chức thu thập thông tin về người lao động lồng ghép với các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, tiết kiệm kinh phí, nguồn lực.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng và phạm vi thu thập

Người lao động từ đủ 15 tuổi trở lên đang cư trú trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (sau đây gọi là người lao động).

2. Nội dung và mẫu thu thập thông tin

a) Nội dung thông tin thu thập:

- Họ, chữ đệm và tên khai sinh; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; số căn cước công dân/chứng minh nhân dân, mã số bảo hiểm xã hội; nơi đăng ký thường trú, nơi ở hiện tại; đối tượng ưu tiên.

- Trình độ giáo dục phổ thông cao nhất; trình độ chuyên môn kỹ thuật và chuyên ngành đào tạo.

- Tình trạng tham gia hoạt động kinh tế:

+ Công việc chính đang làm (tên công việc; vị thế việc làm; nơi làm việc (tên, loại hình, địa chỉ); tình trạng tham gia bảo hiểm xã hội, hợp đồng lao động.

+ Tình trạng thất nghiệp (tình trạng làm việc trước khi thất nghiệp, thời gian thất nghiệp).

+ Lý do không tham gia hoạt động kinh tế.

b) Mẫu thu thập thông tin: Thực hiện theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Kế hoạch này (tức Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH (sau đây gọi là Phiếu thu thập thông tin).

c) Thông tin trong cơ sở dữ liệu về người lao động được xác lập từ các nguồn quy định tại khoản 3, Điều 12 Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH.

d) Thông tin trong cơ sở dữ liệu về người lao động được cập nhật, điều chỉnh từ các nguồn quy định tại khoản 4, Điều 12 Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH.

3. Thời điểm và thời gian thu thập

a) Thời điểm thu thập: Bắt đầu từ ngày 01 tháng 4 hằng năm (riêng năm 2023 bắt đầu từ tháng 10).

- Năm 2023: Thu thập, cập nhật thông tin ban đầu về người lao động từ đủ 15 tuổi trở lên đang cư trú trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Các năm tiếp theo:

+ Cập nhật, điều chỉnh thường xuyên thông tin của người lao động khi có sự thay đổi;

+ Thu thập, cập nhật thông tin đối với người bước vào tuổi lao động (15 tuổi) cư trú trên địa bàn tỉnh định kỳ vào ngày 01 tháng 4 hằng năm.

b) Thời gian thu thập:

- Năm 2023: 60 ngày, bắt đầu từ thời điểm thu thập;

- Năm 2024 - 2025:

+ Thời gian thu thập: 30 ngày đối với thu thập thông tin của người bước vào tuổi lao động (15 tuổi);

+ Thực hiện thường xuyên khi thông tin của người lao động có sự thay đổi.

4. Quy trình thực hiện

a) Bước 1: UBND cấp xã chỉ đạo Tổ công tác cấp xã, cấp xóm triển khai “*Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025...*” ban hành theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Tổ Đề án 06) phân công thành viên trong Tổ Đề án 06 tiến hành thu thập thông tin theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Kế hoạch này (nên lựa chọn điều tra viên là những người có kinh nghiệm trong hoạt động điều tra, thống kê, am hiểu địa bàn, có uy tín tại địa phương...).

b) Bước 2: Sau khi thu thập thông tin xong, Tổ Đề án 06 tiến hành nghiệm thu, làm sạch, đảm bảo Phiếu thu thập đầy đủ thông tin và phân công cho các thành viên của tổ phối hợp với Công an cấp xã thực hiện việc triển khai nhập vào phần mềm trên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hình thức cuốn chiếu - hoàn thành xong phiếu nào nhập phiếu đó (theo tài liệu hướng dẫn của Bộ Công an).

Đồng thời, giao cán bộ chuyên trách về lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội cấp xã cập nhật thông tin vào phần mềm quản nguồn nhân lực của tỉnh phục vụ công tác quản lý lao động tại địa phương.

c) Bước 3: Cán bộ chuyên trách về lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội cấp xã thường xuyên cung cấp các thông tin thay đổi hoặc bổ sung các công dân chưa có thông tin cho Công an cấp xã cập nhật vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo kịp thời, chính xác.

d) Bước 4: Cơ quan công an cùng cấp quản lý thông tin nhập vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và chia sẻ, cung cấp các thống kê, báo cáo tình hình biến động của người lao động cho đơn vị chuyên trách cùng cấp phục vụ công tác quản lý khi có yêu cầu.

Lưu ý: Trong quá trình thu thập, nhập thông tin, Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp xã, xóm có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong tổ triển khai Đề án 06 cấp xã, xóm lưu giữ hồ sơ đầy đủ, gắn chỉ tiêu và thời gian hoàn thành.

5. Tiến độ triển khai thực hiện

a) Tập huấn nghiệp vụ thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động: tháng 3 hằng năm (riêng năm 2023 thực hiện vào tháng 10).

b) Tiến hành thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động: tháng 4 hằng năm (riêng năm 2023 thực hiện vào tháng 10, 11, 12).

c) Nghiệm thu phiếu thu thập thông tin: tháng 5 hằng năm (riêng năm 2023 thực hiện vào tháng 10, 11, 12).

d) Cập nhật thông tin vào phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: định kỳ tháng 6 hằng năm (riêng năm 2023 thực hiện vào tháng 10, 11, 12) và khi có sự thay đổi hoặc có sai sót về nội dung thông tin của người lao động.

e) Tổng hợp, báo cáo kết quả thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động: trước ngày 20 tháng 12 hằng năm và đột xuất khi có yêu cầu.

6. Sản phẩm thu thập, lưu trữ và tổng hợp: Cơ sở dữ liệu về lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Từ nguồn kinh phí thực hiện Tiểu dự án 3 - Hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Dự án 4 - Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; từ nguồn kinh phí lồng ghép thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trong dự toán ngân sách hằng năm được cấp có thẩm quyền giao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Hằng năm, trên cơ sở Kế hoạch này xây dựng kế hoạch thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn UBND các huyện, thành phố chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức thực hiện việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý theo kế hoạch này.

b) In phiếu thu thập thông tin và cấp cho các huyện, thành phố theo số liệu rà soát, thống kê (đối với những huyện/thành phố có nhu cầu); tổ chức tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động theo quy định; thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động.

c) Báo cáo định kỳ và đột xuất kết quả thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động theo quy định.

2. Công an tỉnh

a) Phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc chia sẻ dữ liệu về dân cư theo phân quyền; triển khai thực hiện cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động.

b) Chỉ đạo tổ chức tập huấn cho cán bộ, chiến sỹ Công an xã, phường, thị trấn về công tác nhập dữ liệu vào phần mềm trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo nội dung kế hoạch này.

c) Chỉ đạo công an các cấp thực hiện quản lý thông tin nhập vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cung cấp các thống kê, báo cáo tình hình biến động của người lao động cho đơn vị chuyên trách cùng cấp phục vụ công tác quản lý.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo các đơn vị viễn thông trên địa bàn tỉnh đảm bảo đường truyền thông suốt, ổn định trong quá trình triển khai thực hiện nhập dữ liệu.

b) Chủ trì, hướng dẫn, định hướng các cơ quan báo chí của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở thực hiện thông tin, tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch.

4. Sở Tài chính: Trên cơ sở dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị, khả năng cân đối của ngân sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi hiện hành, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh phương án phân bổ vốn sự nghiệp nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương để thực hiện theo quy định.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổng hợp báo cáo tham mưu UBND tỉnh phân bổ vốn đầu tư phát triển Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững liên quan đến nhiệm vụ thuộc Kế hoạch.

6. Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trung tâm Thông tin tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện thông tin, tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch này.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn lực tổ chức thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý.

b) Tổ chức tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động cho các thành viên của tổ Đề án 06 cấp xã, xóm.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc UBND cấp xã thực hiện các nội dung:

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý theo hướng dẫn tại Kế hoạch này; xử lý các vấn đề phát sinh.

- Thiết lập cơ chế đối soát, cập nhật, chia sẻ dữ liệu người lao động thu thập với dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác là cơ sở để xác thực hoàn thiện và cung cấp số lao động điện tử của người lao động.

- Báo cáo kết quả thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động hằng năm trên địa bàn về UBND cấp huyện trước ngày 10 tháng 12 hằng năm.

d) Chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thanh ở địa phương tuyên truyền kế hoạch thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động để đồng đảo người dân, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được biết và phối hợp cung cấp thông tin đảm bảo đầy đủ, chính xác, trung thực.

e) Thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động tại địa phương.

g) Báo cáo kết quả thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động hằng năm trên địa bàn gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2023 - 2025, yêu cầu các đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, các đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

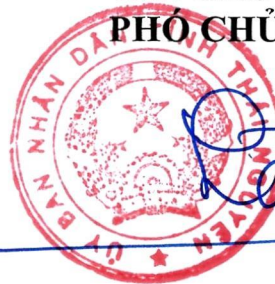
Nơi nhận:

- Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

Pvk.KH5.LĐTĐXH

[Handwritten signature]

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature in blue ink]

Lê Quang Tiến

Tỉnh/thành phố:.....
 Quận/huyện/thành phố:.....
 Xã/phường /thị trấn:.....

PHIẾU THÔNG TIN VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

(Thu thập thông tin người lao động từ 15 tuổi trở lên đang cư trú tại địa bàn)

1. Họ, chữ đệm và tên khai sinh:

2. Ngày, tháng, năm sinh:

--	--

 -

--	--

 -

--	--	--	--

 3. Giới tính: Nam Nữ

4. Số CCCD/CMND⁽¹⁾:..... 5. Mã số BHXH⁽²⁾:.....

6. Nơi đăng ký thường trú⁽³⁾:

7. Nơi ở hiện tại⁽⁴⁾ (Chỉ thu thập nếu khác nơi đăng ký thường trú):

8. Đối tượng ưu tiên (nếu có): Người khuyết tật Thuộc hộ nghèo Thuộc hộ cận nghèo

Thuộc hộ bị thu hồi đất Thân nhân của người có công với cách mạng

Dân tộc thiểu số (ghi tên dân tộc):.....

9. Trình độ giáo dục phổ thông cao nhất đã tốt nghiệp/đạt được:

Chưa học xong Tiểu học Tốt nghiệp Tiểu học Tốt nghiệp THCS Tốt nghiệp THPT

10. Trình độ chuyên môn kỹ thuật cao nhất đạt được:

Chưa qua đào tạo CNKT không có bằng Chứng chỉ nghề dưới 3 tháng

Sơ cấp Trung cấp Cao đẳng Đại học Trên đại học

10.1. Chuyên ngành đào tạo⁽⁵⁾:.....

11. Tình trạng tham gia hoạt động kinh tế:

Người có việc làm⁽⁶⁾ → Chuyển câu 12

Người thất nghiệp⁽⁷⁾ → Chuyển câu 13

Không tham gia hoạt động kinh tế, lý do: Đi học Hưu trí Nội trợ Khuyết tật Khác

12. Người có việc làm:

12.1. Vị thế việc làm: Chủ cơ sở SXKD Tự làm Lao động gia đình Làm công ăn lương Xã viên HTX

12.2 Công việc cụ thể đang làm⁽⁸⁾:.....

a. Tham gia BHXH: Có (Loại: Bắt buộc Tự nguyện) Không

b. Hợp đồng lao động (HĐLĐ): Có Không

Loại hợp đồng lao động: HĐLĐ xác định thời hạn HĐLĐ không xác định thời hạn.

Thời gian bắt đầu thực hiện HĐLĐ (ngày/tháng/năm):...../...../.....

12.3. Nơi làm việc⁽⁹⁾:.....

a. Loại hình nơi làm việc:

Hộ nông, lâm nghiệp, thủy sản Cá nhân làm tự do Cơ sở kinh doanh cá thể Hợp tác xã

Doanh nghiệp (DN Nhà nước DN ngoài Nhà nước DN FDI) Khu vực nhà nước

Đơn vị sự nghiệp ngoài nhà nước Khu vực nước ngoài Tổ chức đoàn thể khác

b. Địa chỉ nơi làm việc⁽¹⁰⁾:.....

13. Người thất nghiệp: Chưa bao giờ làm việc Đã từng làm việc

13.1. Thời gian thất nghiệp: Dưới 3 tháng Từ 3 tháng đến 1 năm Trên 1 năm

Ngày.... tháng....năm

Người cung cấp thông tin

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

⁽¹⁾ Ghi số CCCD, trường hợp chưa có số CCCD thì ghi số CMND; ⁽²⁾ Ghi số trên thẻ BHYT đã được cơ quan BHXH cấp;

⁽³⁾ ⁽⁴⁾ ⁽¹⁰⁾ Ghi rõ theo thứ tự số nhà, đường phố, xóm, làng; thôn, ấp, bản, buôn, phum, sóc; xã/phường/thị trấn; quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh; tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương;

⁽⁵⁾ Ghi chi tiết tên gọi mã cấp III của giáo dục, đào tạo theo quy định tại Phần I Phụ lục danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân tại Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;

⁽⁶⁾ Người có việc làm là người có làm bất cứ việc gì (không bị pháp luật cấm) để tạo ra các sản phẩm hàng hóa hoặc cung cấp các dịch vụ nhằm mục đích tạo thu nhập cho bản thân và gia đình;

⁽⁷⁾ Người thất nghiệp là người đang không có việc làm, đang tìm kiếm việc làm và sẵn sàng làm việc;

⁽⁸⁾ Ghi cụ thể tên công việc/ngành nghiệp đang làm theo mã nghề cấp 3 của Phụ lục I tại Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục nghề nghiệp Việt Nam;

⁽⁹⁾ Ghi tên cụ thể tên cụ thể của người sử dụng lao động (tên cơ quan/đơn vị/tổ chức/doanh nghiệp/hộ kinh doanh/hợp tác xã/cá nhân có thuê mướn). Trường hợp người lao động đánh dấu X vào Tự làm ở câu 12.1 thì không ghi.

- STT 8, 9, 10, 11, 12, 13: Đánh dấu X vào tương ứng với nội dung trả lời.